

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng,
thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 71/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Đồng

Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng.

Điều 2. Tặng quà cho người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hàng năm

1. Mức quà 1.000.000 đồng tặng:

a) Người có công với cách mạng

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng và những cá nhân đã có quyết định phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng trước ngày 28 tháng 7 hàng năm nhưng chưa hoàn tất thủ tục hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ tồn thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tồn thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

b) Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng; thân nhân của hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.

2. Mức quà 700.000 đồng tặng:

a) Người có công với cách mạng

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ tồn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. Thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động.

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tồn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

b) Đại diện thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.

c) Người thờ cúng liệt sĩ có Quyết định hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ hàng năm.

3. Mức quà 3.000.000 đồng tặng:

Người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng do các đoàn lãnh đạo của tỉnh tổ chức đi thăm và tặng quà.

4. Nguyên tắc tặng quà

a) Người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng đã được các đoàn lãnh đạo của tỉnh đi thăm, tặng quà (mức quà tặng 3.000.000 đồng/người) thì không được xét tặng quà mức 700.000 đồng/người và mức 1.000.000 đồng/người.

b) Trường hợp một người được hưởng từ hai chế độ trở lên của người có công với cách mạng theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều này thì chỉ được tặng một suất với mức quà tặng cao nhất.

Điều 3. Hỗ trợ chi phí đưa đón, chi phí ăn phát sinh trong thời gian đi đường (đi và về) của người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng đi điều dưỡng tập trung

1. Đối tượng hỗ trợ

Người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng đi điều dưỡng tập trung theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ chi phí đưa đón: Chi theo thực tế.

b) Hỗ trợ chi phí ăn phát sinh trong thời gian đi đường (đi và về): 300.000 đồng/người/ngày.

Điều 4. Hỗ trợ tổ chức cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ đi viếng Lăng Bác, tiếp kiến lãnh đạo Đảng, Nhà nước và tham quan các khu di tích lịch sử, khu căn cứ cách mạng tại một số tỉnh, thành phía Bắc

1. Đối tượng hỗ trợ

a) Người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ có hồ sơ do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai đang quản lý.

b) Công chức, viên chức phục vụ đoàn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

2. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Tiền vé máy bay chiều đi và về cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ: Chi theo thực tế.

b) Tiền thuê xe chở người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ và công chức, viên chức phục vụ đoàn đi viếng Lăng Bác, tiếp kiến lãnh đạo Đảng, Nhà nước và tham quan các khu di tích lịch sử, khu căn cứ cách mạng tại một số tỉnh, thành phía Bắc: Chi theo thực tế.

c) Tiền ăn cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ: 300.000 đồng/người/ngày.

d) Tiền phòng nghỉ cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ: 450.000 đồng/người/ngày.

đ) Tiền vé vào tham quan các khu di tích lịch sử, khu căn cứ cách mạng tại một số tỉnh, thành phía Bắc cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ và công chức, viên chức phục vụ đoàn: Chi theo thực tế.

e) Tiền thuốc thiết yếu cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ: Chi theo thực tế nhưng không quá 100.000 đồng/người.

g) Tiền hoa viếng Lăng Bác và các khu di tích lịch sử, khu căn cứ cách mạng tại một số tỉnh, thành phía Bắc: Chi theo thực tế nhưng không quá 4.000.000 đồng/đoàn.

h) Tiền nước uống, chụp hình cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ: chi theo thực tế nhưng không quá 300.000 đồng/người.

i) Tiền hỗ trợ khám sức khỏe cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ trước khi tham gia chuyến đi: Chi theo thực tế nhưng không quá 300.000 đồng/người.

k) Quà tặng của tỉnh cho người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ tham gia chuyến đi: 1.000.000 đồng/người.

3. Nguyên tắc tham gia đoàn do tỉnh tổ chức

a) Người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ có nguyện vọng; có đủ sức khỏe (theo Giấy xác nhận của cơ quan y tế cấp huyện trở lên) và theo thứ tự ưu tiên dựa vào mức trợ cấp, phụ cấp hiện hưởng hàng tháng từ cao xuống thấp.

b) Người có công với cách mạng, đại diện thân nhân liệt sĩ chưa tham gia các đoàn do tỉnh Đồng Nai tổ chức viếng Lăng Bác, tiếp kiến lãnh đạo Đảng, Nhà nước và tham quan các khu di tích lịch sử, khu căn cứ cách mạng tại một số tỉnh, thành phía Bắc.

Điều 5. Hỗ trợ cải táng mộ mẹ Việt Nam anh hùng đang an táng trên địa bàn tỉnh vào nghĩa trang liệt sĩ

1. Đối tượng hỗ trợ

Mộ mẹ Việt Nam anh hùng đang an táng trên địa bàn tỉnh

2. Nội dung và mức hỗ trợ

Hỗ trợ cát bốc, di chuyển, huyệt kim tĩnh và xây dựng vỏ mộ: Chi theo thực tế nhưng không quá 30.000.000 đồng/trường hợp.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh,

các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của các đối tượng được thụ hưởng chính sách và Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2024./. *[Signature]*

Noi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Vụ pháp chế các Bộ: LĐTB&XH, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. huyện ủy, thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT; PCTHD.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo